MARKET INSIGHTS
REPORTS

24/10/2022

TIN ĐỒN VND NHẤN CHÌM THỊ TRƯỜNG

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch "Three Outside Pattern". Khối lượng giao dịch giảm nhưng vẫn ở trên mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng giảm là tín hiệu tiêu cực trong bối cảnh hôm nay chỉ dư bán ATC rất ít người mua vào;

Các điểm cần lưu ý: (i) RSI(14) vào quá bán và đang trong quá trình hình thành phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều. (ii) Dải băng dưới đang là hỗ trợ cho chỉ số chứng khoán lúc này. (iii) Hiện VN-Index đang ở mức Fibonacci 61.8% tương ứng với đỉnh và đáy ngày 31/3/2020 và ngày 6/1/2022 – Về cơ bản, nếu giảm xuống thấp hơn vùng giá này, VN-Index xác nhận xu hướng giảm giá dài hạn.

Theo phương pháp phân tích "Price Action" với VN30 chúng ta có 00 mã cho tín hiệu mua, 06 mã cho tín hiệu bán, 24 mã cho tín hiệu đi ngang. CTG, BID, VCB…cho tín hiệu tiêu cực ngày hôm nay.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 52% và 63.63% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch ngày mai. Kháng cự là 1,075 điểm. Hỗ trợ là 920 điểm.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

Biểu đồ trong ngày:

- Triển vọng lạm phát toàn cầu;

TTCK Mỹ: Chỉ số Dow Jones đã xác nhận mô hình hai đáy và vùng giá mục tiêu tiếp theo là vùng giá 32,247 điểm.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY

ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	565
Số cổ phiếu không có giao dịch	52
Số cổ phiếu tăng giá	49 / 7.94%
Số cổ phiếu giảm giá	445 / 72.12%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	123 / 19.94%

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	234
Số cổ phiếu không có giao dịch	107
Số cổ phiếu tăng giá	31 / 9.09%
Số cổ phiếu giảm giá	177 / 51.91%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	133 / 39.00%

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	326
Số cổ phiếu không có giao dịch	534
Số cổ phiếu tăng giá	82 / 9.53%
Số cổ phiếu giảm giá	216 / 25.12%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	562 / 65.35%

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	46,982,264	46,960,526	21,738
% KL toàn thị trường	7,17%	7,17%	
Giá trị	1216,29 tỷ	1142,95 tỷ	73,34 tỷ
% GT toàn thị trường	13,54%	12,73%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,070,600	272,770	797,830
% KL toàn thị trường	1,38%	0,35%	
Giá trị	30,84 tỷ	7,10 tỷ	23,74 tỷ
% GT toàn thị trường	5,26%	1,21%	

UPCOM

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	717,065	97,500	619,565
% KL toàn thị trường	1,73%	0,24%	
Giá trị	14,27 tỷ	2,79 tỷ	11,48 tỷ
% GT toàn thị trường	3,22%	0,63%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

TỐP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	670,100	68,000	0 (0%)	16.21	2.62	4,195	321,811
2	VIC	1,606,100	56,500	-300 (-0.53%)	(82.48)	1.63	(685)	215,487
3	GAS	503,600	107,200	0 (0%)	24.61	3.39	4,356	205,175
4	VHM	1,834,000	44,600	-3,350 (-6.99%)	4.95	1.50	9,015	194,205
5	VNM	1,578,600	74,000	-3,000 (-3.9%)	16.38	4.20	4,517	154,657
6	BID	1,374,200	30,350	-2,250 (-6.9%)	17.55	1.63	1,729	153,526
7	NVL	2,357,200	74,400	-600 (-0.8%)	40.90	3.26	1,819	145,068
8	SAB	279,300	181,000	-12,000 (-6.22%)	32.90	4.49	5,502	116,072
9	MSN	1,295,700	72,800	-2,000 (-2.67%)	10.02	2.67	7,269	103,647
10	CTG	4,945,000	21,000	-650 (-3%)	6.27	0.98	3,347	100,921

TỐP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX

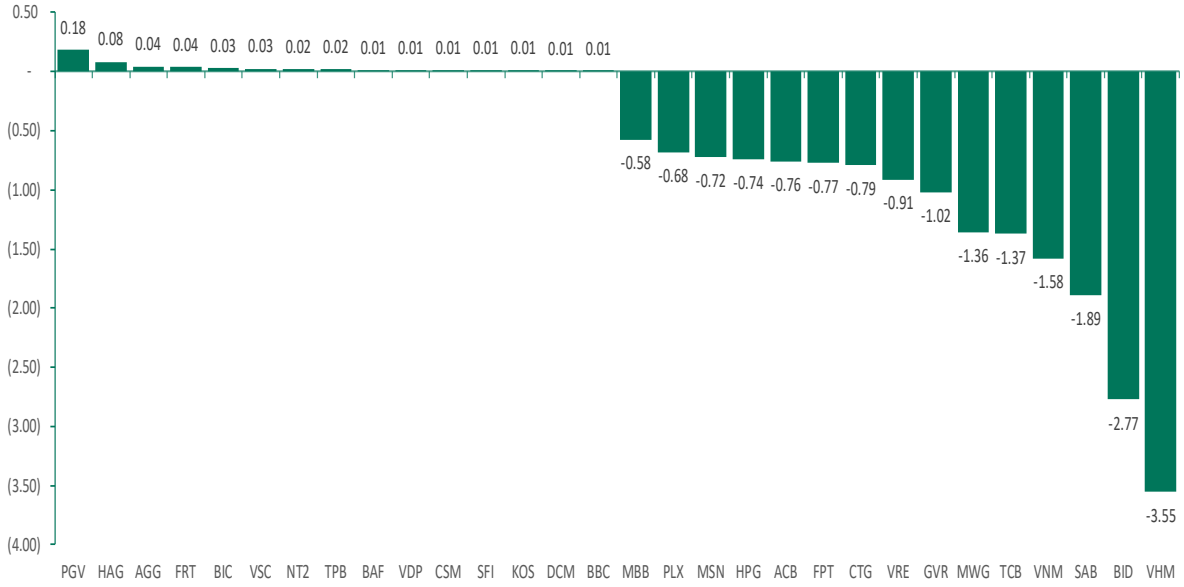

TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY

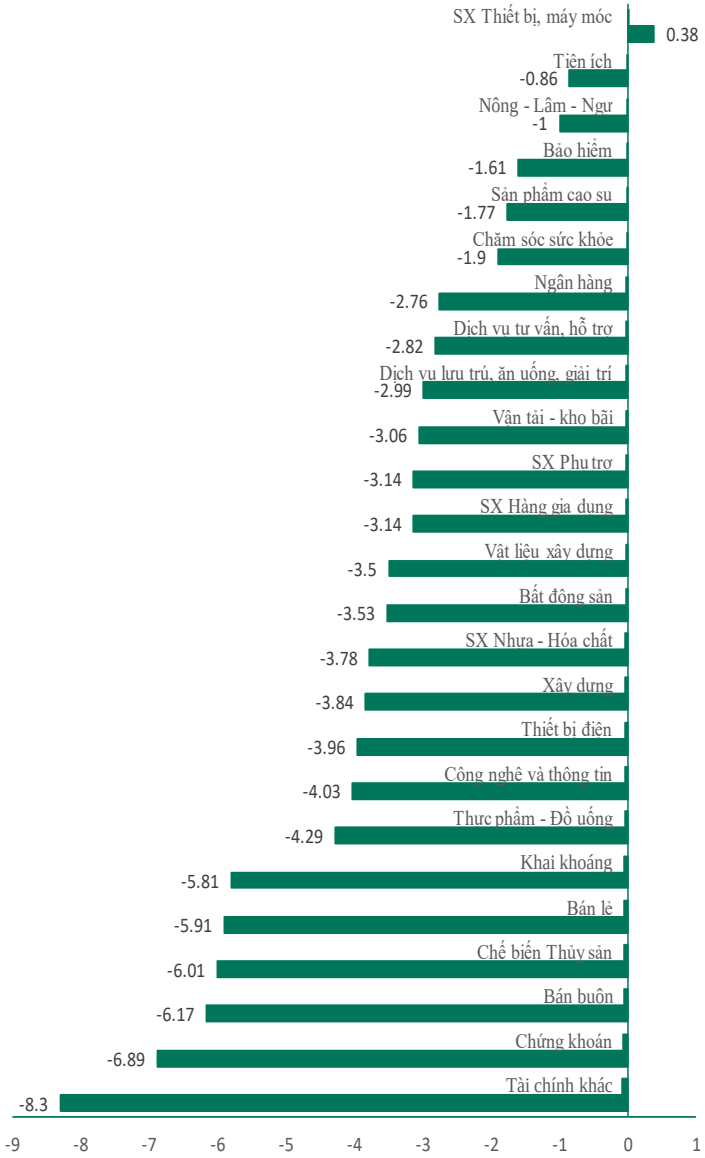

TTCK VIỆT NAM: Tin đồn VND nhấn chìm thị trường

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 33.67 điểm (- 3.30%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Sản xuất thiết bị máy móc là nhóm tăng giá nhiều nhất trên sàn trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như CTB, NHH... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) NHH tăng giá nhẹ:

- ✓ Giá đi theo biên độ hẹp;
- ✓ Phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều;
- ✓ Khối lượng giao dịch ở mức trung bình;
- ✓ Cổ phiếu không có nhiều thông tin hỗ trợ đặc biệt trong giai đoạn hiện nay;

(ii) CTB tăng giá nhưng cổ phiếu này không có thanh khoản.

(2) Tài chính khác, chứng khoán, bán buôn, chế biến thủy sản, bán lẻ… là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như IPA, OGC, TVC, HCM, VND, SSI, PET, PLX, DGW, ANV, VHC, MWG, HAX…Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) VND giảm giá sàn với dư bán tới hơn hàng chục triệu đơn vị ngay từ đầu giờ bởi thông tin đang nắm giữ số lượng lớn Trái Phiếu Trung Nam. Cuối ngày VND cũng có thông tin từ VND như sau:

- ✓ VND cho rằng việc nắm giữ trái phiếu doanh nghiệp luôn theo các chuẩn mực của 5Cs (Cashflow, Capital, Conditions, Collateral, Corporate Governance);
- ✓ Trung nam group là một tập đoàn năng lượng có quy mô lớn nhất Việt nam, với tổng công suất lắp đặt năng lượng tái tạo chiếm 8% toàn thị trường. Và hiện với 9 nhà máy, với tổng công suất hơn 1.600 MW hiện nay, Trung Nam luôn đảm bảo duy trì dòng tiền khá ổn định (Cashflow). Với platform hiện có, Trung nam đang có quy mô tổng tài sản dự kiến gần 50 nghìn tỷ, Vốn chủ sở hữu 14 nghìn tỷ;
- ✓ Trung Nam cũng đang được một tổ chức nước ngoài tư vấn để gọi vốn quốc tế, và các nhà đầu tư đang trong quá trình đánh giá thẩm định chi tiết (Capital - khả năng huy động vốn mới);
- ✓ Điều kiện phát hành của Trung nam là vốn đầu tư cho các nhà máy phát điện, và tạo dòng tiền tương lai, chứ không phải mua tài sản và đầu cơ tài sản chờ tăng giá (Condition). Tài sản của Trung nam Group là dòng tiền từ các nhà máy phát điện, và quỹ đất tích lũy từ quá trình đầu tư hạ tầng ở Đà nẵng và Khánh hòa và quy mô vốn chủ sở hữu lớn (Collateral).

(ii) PVS giảm mạnh và đây là lần thứ 8 cổ phiếu này chạm kênh giá hỗ trợ. Chúng ta chờ xem phản ứng PVS tại ngưỡng hỗ trợ này vào ngày mai;

(iii) Nhóm bán lẻ có sự phân hóa khi MWG giảm sàn còn FRT tăng giá dù cả hai đều kỳ vọng lợi nhuận Q4/2022 sẽ tốt nhờ lượng bán Iphone 14 tăng trưởng kỷ lục. FRT hiện:

- ✓ Hỗ trợ động MA(20) đóng vai trò hỗ trợ cổ phiếu;
- ✓ Kháng cự động MA(50) vẫn cản trở cổ phiếu bứt phá;
- ✓ Dải băng đang thu hẹp trở lại chờ tín hiệu mới;

Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch "Three Outside Pattern". Khối lượng giao dịch giảm nhưng vẫn ở trên mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng giảm là tín hiệu tiêu cực trong bối cảnh hôm nay chỉ dư bán ATC rất ít người mua vào;

Các điểm cần lưu ý: (i) RSI(14) vào quá bán và đang trong quá trình hình thành phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều. (ii) Dải băng dưới đang là hỗ trợ cho chỉ số chứng khoán lúc này. (iii) Hiện VN-Index đang ở mức Fibonacci 61.8% tương ứng với đỉnh và đáy ngày 31/3/2020 và ngày 6/1/2022 – Về cơ bản, nếu giảm xuống thấp hơn vùng giá này, VN-Index xác nhận xu hướng giảm giá dài hạn.

Theo phương pháp phân tích "Price Action" với VN30 chúng ta có 00 mã cho tín hiệu mua, 06 mã cho tín hiệu bán, 24 mã cho tín hiệu đi ngang. CTG, BID, VCB…cho tín hiệu tiêu cực ngày hôm nay.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 52% và 63.63% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch ngày mai. Kháng cự là 1,075 điểm. Hỗ trợ là 920 điểm.

Biểu đồ kỹ thuật chỉ số VN-Index

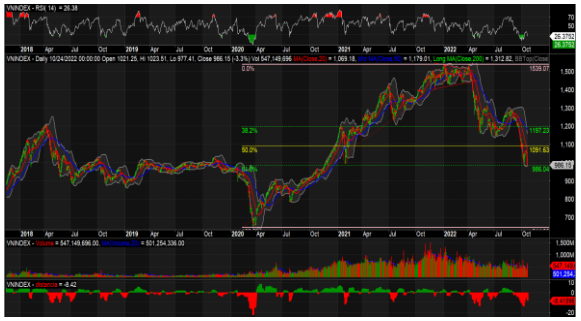

HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	348.68	351.92	345.45	NO	358.26	374.3	383.88	399.92	332.64	323.06	307.02	297.44
HNXINDEX	212.13	213.45	210.82	NO	216.06	222.61	226.54	233.09	205.58	201.65	195.1	191.17
UPINDEX	77.03	77.32	76.74	NO	78.29	80.14	81.4	83.25	75.18	73.92	72.07	70.81
VN30	982.97	987.52	978.43	NO	1004.15	1034.42	1055.6	1085.87	952.7	931.52	901.25	880.07
VNINDEX	995.69	1000.46	990.92	NO	1013.97	1041.79	1060.07	1087.89	967.87	949.59	921.77	903.49
VNXALL	1542.82	1550.38	1535.26	NO	1574.91	1622.11	1654.2	1701.4	1495.62	1463.53	1416.33	1384.24
VN30F1M	956.07	963.1	949.03	NO	981.93	1021.87	1047.73	1087.67	916.13	890.27	850.33	824.47
VN30F1Q	953.23	959.6	946.87	NO	986.47	1032.43	1065.67	1111.63	907.27	874.03	828.07	794.83
VN30F2M	952.3	958.65	945.95	NO	980.6	1021.6	1049.9	1090.9	911.3	883	842	813.7
VN30F2Q	954.87	964.55	945.18	NO	978.73	1021.97	1045.83	1089.07	911.63	887.77	844.53	820.67
BID	31.22	31.65	30.78	NO	32.08	33.82	34.68	36.42	29.48	28.62	26.88	26.02
BVH	48.13	48.25	48.02	NO	48.87	49.83	50.57	51.53	47.17	46.43	45.47	44.73
CTG	21.27	21.4	21.13	NO	21.73	22.47	22.93	23.67	20.53	20.07	19.33	18.87
GAS	107.53	107.7	107.37	NO	108.57	109.93	110.97	112.33	106.17	105.13	103.77	102.73
HDB	16.1	16.17	16.03	NO	16.45	16.95	17.3	17.8	15.6	15.25	14.75	14.4
GVR	14.43	14.63	14.24	NO	14.82	15.58	15.97	16.73	13.67	13.28	12.52	12.13
FPT	72.2	72.75	71.65	NO	73.4	75.7	76.9	79.2	69.9	68.7	66.4	65.2
HPG	16.55	16.63	16.48	NO	16.9	17.4	17.75	18.25	16.05	15.7	15.2	14.85
KDH	22.83	23.15	22.52	NO	23.47	24.73	25.37	26.63	21.57	20.93	19.67	19.03
MBB	15.83	15.95	15.72	NO	16.22	16.83	17.22	17.83	15.22	14.83	14.22	13.83
MWG	52.07	52.8	51.33	NO	53.53	56.47	57.93	60.87	49.13	47.67	44.73	43.27
NVL	74.1	73.95	74.25	NO	75.3	76.2	77.4	78.3	73.2	72	71.1	69.9
MSN	72.73	72.7	72.77	YES	75.87	78.93	82.07	85.13	69.67	66.53	63.47	60.33
PLX	30.27	30.75	29.78	NO	31.23	33.17	34.13	36.07	28.33	27.37	25.43	24.47
PDR	47.37	47.55	47.18	NO	48.13	49.27	50.03	51.17	46.23	45.47	44.33	43.57
SAB	188.33	192	184.67	NO	195.67	210.33	217.67	232.33	173.67	166.33	151.67	144.33
SSI	15.53	15.75	15.32	NO	15.97	16.83	17.27	18.13	14.67	14.23	13.37	12.93
TCB	21.98	22.33	21.64	NO	22.67	24.03	24.72	26.08	20.62	19.93	18.57	17.88
TPB	19.67	19.42	19.91	NO	20.63	21.12	22.08	22.57	19.18	18.22	17.73	16.77
STB	15.35	15.6	15.1	NO	15.85	16.85	17.35	18.35	14.35	13.85	12.85	12.35
VHM	45.72	46.28	45.16	NO	46.83	49.07	50.18	52.42	43.48	42.37	40.13	39.02
VCB	67.77	67.65	67.88	NO	69.73	71.47	73.43	75.17	66.03	64.07	62.33	60.37
VIB	18.67	18.58	18.76	NO	19.43	20.02	20.78	21.37	18.08	17.32	16.73	15.97
VIC	55.33	54.75	55.92	NO	57.77	59.03	61.47	62.73	54.07	51.63	50.37	47.93
VJC	107.13	107.2	107.07	YES	108.77	110.53	112.17	113.93	105.37	103.73	101.97	100.33
VPB	15.28	15.23	15.34	NO	15.77	16.13	16.62	16.98	14.92	14.43	14.07	13.58
VNM	75.07	75.6	74.53	NO	76.13	78.27	79.33	81.47	72.93	71.87	69.73	68.67
VRE	23.12	23.5	22.73	NO	23.88	25.42	26.18	27.72	21.58	20.82	19.28	18.52
VNM	77.3	77.45	77.15	NO	78.1	79.2	80	81.1	76.2	75.4	74.3	73.5
VRE	24.57	24.4	24.73	NO	25.23	25.57	26.23	26.57	24.23	23.57	23.23	22.57

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì căn theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
TCH	7,472,400	3,084,820	242	-6.96
TTF	2,614,700	984,940	265	-6.88
SBS	2,079,500	982,400	212	-11.54
DLG	1,998,800	887,760	225	-6.7
FIT	**1,967,300**	**832,670**	**236.26**	**-6.94**
SAM	1,913,000	927,360	206	0
VPG	1,660,000	758,450	219	1.04
TVC	**1,128,000**	**484,680**	**232.73**	**-8.93**
TVB	1,006,000	333,940	301	-6.96
EVF	1,000,000	219,970	455	-0.25
NTL	**740,000**	**323,300**	**228.89**	**-6.84**
VNE	739,800	275,020	269	1.11
TIG	710,900	257,200	276	-9.3
NDN	709,400	171,810	413	-9.21
VDS	574,400	208,600	275	-2.99
SJF	**570,500**	**273,710**	**208.43**	**-6.85**
VTO	494,100	129,210	382	-3.97
IBC	455,300	139,930	325	-0.26
TNI	435,000	136,520	319	-6.91
TCI	401,600	185,310	217	-7.04
PVG	**387,400**	**180,200**	**214.98**	**-9.41**
FUEDCMID	366,700	143,270	256	-6.67
NBC	348,000	166,320	209	-9.8
AGG	327,700	157,420	208	4.2
DAG	311,400	148,180	210	-6.78
PSH	**290,400**	**131,960**	**220.07**	**-6.93**
TVN	280,500	133,530	210	-5
SDT	263,100	112,660	234	-8.57
SIP	256,400	100,710	255	-2.61
SMC	222,000	96,230	231	-6.87
NAG	221,700	107,430	206	-1.79
CRC	208,000	76,660	271	-1.54
FCM	202,200	100,730	201	-4.55
CVN	197,200	88,180	224	-8.11
CCL	189,700	94,740	200	-6.91
TNH	179,500	82,640	217	-6.96
PSI	161,600	34,970	462	-9.23
MHC	152,600	46,230	330	-6.76
D2D	137,200	36,820	373	-5.53
SVD	130,200	50,740	257	-7

- Lưu ý: TCH, TTF… bùng nổ khối lượng giao dịch;

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
16-Oct	VCG	Mua	≤ 18.5	10% -20%	Phân kỳ dương kép cảnh báo sự đảo chiều ở đáy
16-Oct	HDG	Mua	≤ 36.5	10% -20%	Phân kỳ dương kép cảnh báo sự đảo chiều ở đáy
16-Oct	HCM	Mua	≤ 21.5	10% -20%	Mô hình hai đáy lớn cảnh báo sự đảo chiều/RSI(14) và giá đều tăng

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi KHÔNG mở mua cổ phiếu nào.
- VN-Index vẫn đang trong quá trình biến động mạnh với tâm lý khá mong manh của giới đầu tư tuy nhiên theo quan điểm của chúng tôi thì vùng 1,000 điểm vẫn là vùng hỗ trợ mạnh và cần được xem xét lúc này. Hỗ trợ vẫn là hỗ trợ cho tới khi nó bị phá vỡ.
- Giao dịch hiện tại mang tính chất dò đáy và sóng hồi do vậy rủi ro là cao và nhà đầu tư cần cân nhắc quản trị rủi ro cho phù hợp với trạng thái tài khoản;
- So với TTCK Mỹ tại thời điểm Covid – 19 xuất hiện, TTCK Việt Nam có độ trễ sau 2 tuần.
- Quan sát tâm lý giao dịch thị trường như sau:

✓ **Khi các tin xấu ngập tràn về lãi suất tăng, chiến sự, lạm phát, suy thoái, bắt bớ doanh nhân... Tâm lý lúc đầu NĐT sẽ hoảng loạn sau giai đoạn gồng lỗ và thị trường bắt đầu giảm mạnh hơn, CP liên tục phá đáy, giá CP rơi mạnh vài chục % trong vòng vài ngày, sau đó đa phần NĐT chán nản với khoản lỗ quá lớn và mặc kệ. Lúc này đà giảm bắt đầu thu hẹp dần.**

✓ **Khi lực cung giá thấp bắt đầu cạn, CP đang chiết khấu về vùng giá rẻ, dòng tiền lớn bắt đầu gia nhập thị trường để mua vào cổ phiếu và tạo ra nỗ lực phục hồi, chỉ số bắt đầu ngừng rơi và hình thành các mô hình nến cảnh báo đảo chiều, đánh dấu là ngày thay đổi xu thế. Tuần trước chúng ta có một cụm đảo như vậy và hình thành sóng đối kháng đầu tiên. Dù vào cuối tuần chỉ số giảm điểm và chúng ta đang chờ đợi sóng đối kháng thứ 2.**

Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị phần lớn đều đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm "Uncle": Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

Triển vọng lạm phát toàn cầu

Quỹ Tiền tệ Quốc tế cho biết họ dự kiến áp lực lạm phát sẽ là đáng kể trên toàn thế giới vào năm 2022. Lạm phát được dự đoán sẽ tồi tệ hơn ở các nền kinh tế đang phát triển, nơi mức tăng giá dự kiến đạt trung bình 9,9% trong suốt năm nay. Ở các quốc gia phát triển, con số này được IMF đưa ra là 7,2%.

Sau khi Nga xâm lược Ukraine vào tháng 2, tổ chức đã điều chỉnh dự báo lạm phát của họ lên - 3,3% đối với các nước phát triển và 4% đối với các nước đang phát triển. Điều này cho thấy ngay cả trước khi cuộc chiến ở Ukraine làm gián đoạn nguồn cung cấp năng lượng và lương thực toàn cầu, dự báo lạm phát đã khá cao do các chuỗi cung ứng bị căng quá mức do nhu cầu dự trữ sau khi kết thúc các đợt khóa cửa lớn của Covid-19 đã khiến lạm phát tăng lên mức chưa từng thấy kể từ đó. hậu quả của cuộc Đại suy thoái. Bởi vì nhiều quốc gia đang phát triển đang trải qua tăng trưởng kinh tế, lạm phát nói chung cao hơn trung bình ở nhóm các quốc gia này. Nhưng điều này không có nghĩa là lạm phát không thể ảnh hưởng nặng nề đến các nước không công nghiệp nếu nó xảy ra vào thời điểm nền kinh tế của họ đang gặp khó khăn.

Các quốc gia gặp xung đột, biến động hoặc các vấn đề kinh tế lớn vào năm 2022 dự kiến sẽ có tỷ lệ lạm phát cao hơn nhiều so với mức trung bình toàn cầu là 8,8%. Trong số đó có Venezuela, Sudan, Zimbabwe, Thổ Nhĩ Kỳ và Argentina. 95 quốc gia - từ các nước phát triển và đang phát triển - được dự báo sẽ có mức lạm phát trên 5% nhưng dưới 10%. Con số này cao hơn mức khoảng 80 dự kiến sẽ giữ lạm phát ở mức hoặc dưới 5%.

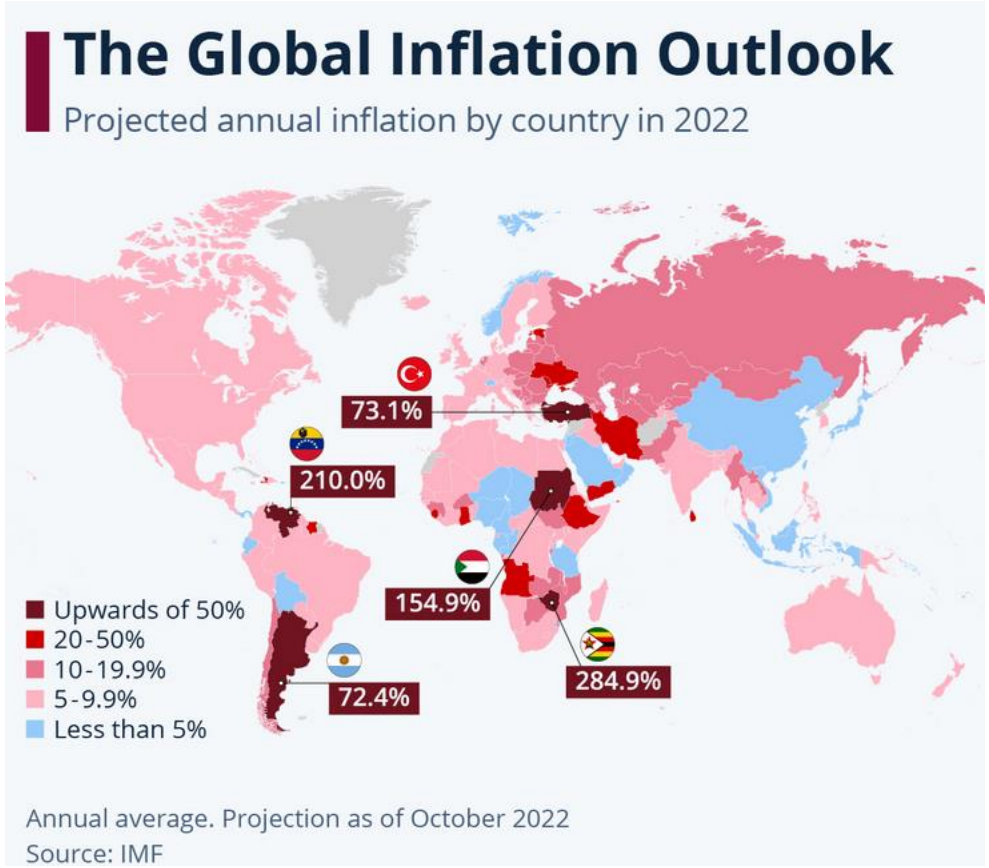

TTCK MỸ: Chỉ số Down Jones xác nhận mô hình hai đáy

Ngành vật liệu - thép

Vật liệu dẫn đầu trong ngày hôm nay, giới hạn một tuần rất mạnh cho nhóm theo chu kỳ này. Bên dưới bề nổi, thép là ngành có hiệu suất hàng đầu cả hàng ngày và hàng tuần. Đây là VanEck Steel ETF (SLX), đang quay trở lại phạm vi nhiều năm của nó.

SLX đã tăng khoảng 10% trong tuần, thực hiện một động thái quyết định trở lại trên mức thấp nhất của nó từ mùa đông năm ngoái. Lưu ý rằng mức này gần như hoàn toàn trùng khớp với mức cao của chu kỳ trước từ năm 2018, khiến nó trở thành một vùng cực quan trọng. Miễn là giá duy trì phạm vi hiện tại, mô hình tiếp tục này vẫn còn nguyên vẹn và có thể phân giải cao hơn theo hướng của xu hướng cơ bản.

Exxon hoàn thành một cơ sở

Chúng tôi thường sử dụng các công ty lớn nhất từ nhiều lĩnh vực khác nhau để thu thập thông tin về toàn bộ tập đoàn và thị trường tổng thể. Chúng tôi gọi những cổ phiếu này là 'người thổi phồng' vì chúng bắt buộc đối với nền kinh tế toàn cầu và là dấu hiệu cho thấy lĩnh vực hoặc ngành rộng lớn hơn của chúng đang phát triển như thế nào. Khi nói đến cổ phiếu năng lượng, một trong những điểm chung là Exxon Mobil (XOM). Đây là công ty năng lượng lớn nhất ở Mỹ và có tỷ trọng lớn nhất trong hầu hết các chỉ số năng lượng.Hôm nay, Exxon đã đạt được mức cao nhất mọi thời đại mới trên cơ sở đóng cửa hàng ngày và hàng tuần. Cổ phiếu đã được củng cố theo cách tích cực, tiêu hóa lợi nhuận và hấp thụ nguồn cung trên đầu ở mức cao nhất năm 2014 kể từ tháng 6. Nếu những đỉnh cao mới này vẫn ở đây, chúng tôi có thể sẽ có một chặng mới cao hơn. Khi chúng ta nhìn thấy những mẫu này, chúng ta nghĩ đến "phần đế càng lớn, càng cao trong không gian".

Cải thiện nội bộ

Khi các chỉ số của Mỹ vật lộn với các mức hỗ trợ đáng kể, chúng tôi đang thấy những cải thiện gia tăng về độ rộng thị trường và nội bộ. Đây là chỉ báo độ rộng cấp ngành của chúng tôi (đường màu xanh lam đậm) cho thấy sự phân kỳ dương nhẹ, tạo ra mức thấp cao hơn ngay cả khi S&P 500 tạo ra mức thấp hơn (đường màu xanh lam nhạt). Điều này cho chúng ta biết rằng nhiều xu hướng tăng đang hình thành bên dưới bề mặt trong các lĩnh vực khác nhau. Loại cải thiện bề rộng này là mang tính xây dựng và sẽ cần tiếp tục nếu các mức trung bình chính và thị trường rộng lớn hơn sẽ đặt ở mức thấp lâu bền. Nếu đó là hướng mà mọi thứ đang đi, chúng ta có thể thấy những cải thiện về bề rộng khác, chẳng hạn như sự mở rộng ở các mức cao mới trong ngắn hạn trong tương lai gần.

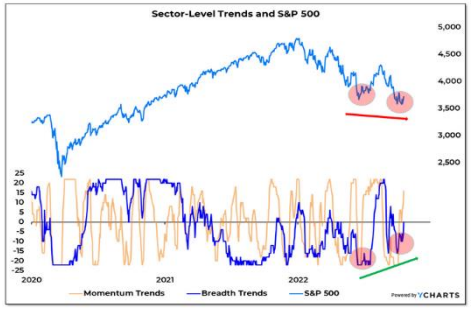

Kết luận: Chỉ số Dow Jones đã xác nhận mô hình hai đáy và vùng giá mục tiêu tiếp theo là vùng giá 32,247 điểm.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.

SMART INVEST
Securities Services

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST
Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:
Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội
Tel: 0243 – 5739779
Fax: 0243 – 5739769